

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
DISCLOSURE OF UNUSUAL INFORMATION

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *Viet Nam Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC / THUDUC HOUSING DEVELOPMENT CORPORATION**

- Mã chứng khoán/ Stock code: **TDH**

- Địa chỉ/ Address : 57 Song Hành, Khu Phố 5, Phường Bình Trưng, TP. Thủ Đức, TP.HCM/57 Song Hanh Street, Quarter 5, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City.

- Email: tdh@thuduchouse.com

- Website: www.thuduchouse.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ Disclosure information content:

Công ty Cổ phần Phát Triển Nhà Thủ Đức (“Công ty”) công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2026, số 628 /2026/TDH/BC-CT ngày 16/07/2026.

Thuduc Housing Development Corporation (the “Company”) hereby discloses the Corporate Governance Report for the first six months of 2026, No. 628/2026/TDH/BC-CT, dated 16 July 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16 /07/2026 tại đường dẫn <http://thuduchouse.vn>

This information was published on the company's website on July 16, 2026, at the link <http://thuduchouse.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby guarantee that the information disclosed above is true and we take full responsibility before the law for the content of the disclosed information.

Đính kèm/ attached:

Tài liệu CBTT

/ Information Disclosure Documents

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người UQ CBTT

Authorized information disclosure officer



Lê Ngọc Xuân

Số /No.: 628/2026/TDH/ BC-CT

TP. HCM, ngày 16 tháng 07 năm 2026
HCM City, 16..../07/ 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 Tháng đầu năm 2026
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
The first six months of 2026

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM/*The Stock Exchange*

- Tên công ty/*Name of company:* Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức/*Thuduc Housing Development Corporation*
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* 57 Song Hành, KP 5, P. Bình Trưng, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam/ *57 Song Hanh, Quarter 5, Binh Trung Ward, HCMC, Vietnam*
- Điện thoại/*Telephone:* (+84) 0705676264 Email: *tdh@thuduchouse.com*
- Vốn điều lệ/*Charter capital:* 1.126.527.670.000 VND
- Mã chứng khoán/*Stock symbol:* TDH
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model:* Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc và có Ủy Ban Kiểm Toán thuộc Hội Đồng Quản Trị/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director and Audit Committee under the Board of Directors.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/*The implementation of internal audit:* Đã thực hiện/*Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày Date (dd/mm/yyyy)	Nội dung <i>Content</i>
01	358/2026/TDH/BB-ĐHĐCĐ	24/04/2026	Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức/ <i>The Minutes of The Annual Shareholders Meeting for the year 2026</i>

02	359/2026/TDH/NQ-ĐHĐCĐ	24/04/2026	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức/<i>The Resolution of The Annual shareholders Meeting for the year 2026</i> Thông qua các nội dung / <i>Approved contents:</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Điều Hành/ <i>Approved the Board of Management's Report on Business results, the financial performance in 2025 and the 2026 Business Plan.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2025/ <i>Approved the audited separate financial statements and the audited consolidated financial statements for 2025.</i> - Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản Trị/ <i>Approved the operational report of the Board of Directors.</i> - Thông qua Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán/ <i>Approved the operational report of the Audit Committee.</i> - Thông qua Báo cáo của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập/ <i>Approved the Report of the Independent Member of the Board of Directors.</i> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025/ <i>Approve the plan for profit distribution and dividend payment for the fiscal year 2025.</i> - Thông qua thù lao HĐQT và UBKT năm 2025 và kế hoạch chi năm
----	-----------------------	------------	--

			2026/ <i>Approved the remuneration of the Board of Directors and Audit Committee in 2025 and spending plan in 2026.</i> - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026/ <i>Approved the Business Plan for 2026.</i> - Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026/ <i>Approved the profit distribution plan for 2026.</i> - Thông qua chủ trương ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được quyết định phương án xử lý khoản tồn quỹ khen thưởng từ các năm trước / <i>Approved the policy of authorizing the Board of Directors to decide on the plan for handling the outstanding balance of the Reward Fund carried forward from previous years.</i> - Thông qua việc cập nhật mới thông tin địa chỉ trụ sở chính theo chủ trương sáp nhập địa giới hành chính tại Điều lệ Công ty/ <i>Approved the update of the Company's registered head office address in the Charter to reflect the administrative boundary reorganization.</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm)/ *Board of Directors (Six-Month Report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành/ Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i> (<i>dd/mm/yyyy</i>)	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i> (<i>dd/mm/yyyy</i>)
1	Ông/Mr: Trần Thành Vinh	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>	27/06/2025 (NK/ <i>Term 2025-2030</i>)	

2	Bà/ Ms: Trần Thị Liên	Thành viên HĐQT / Member	27/06/2025 (NK/ Term 2025-2030)	
3	Ông/ Mr: Vũ Hải Quân	Thành viên HĐQT (TV độc lập)/ Independent member	27/06/2025 (NK/ Term 2025-2030)	

1. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors: 08

Stt No.	Thành viên HĐQT/Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr: Trần Thành Vinh	08	100%	
2	Bà/ Ms: Trần Thị Liên	08	100%	
3	Ông/Mr: Vũ Hải Quân	08	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Tổng Giám đốc thực hiện đúng quyền và nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty; các cán bộ chủ chốt khác của Công ty đã thực hiện đúng chức trách được phân công; cán bộ nhân viên các cấp của Công ty đã thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế nội bộ, Điều lệ, các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, của Hội đồng Quản trị; đồng thời tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật khác có liên quan.

The General Director has duly exercised his/her rights and responsibilities in accordance with the Company's Charter; other key executives have properly fulfilled their assigned duties; and employees at all levels have strictly complied with the Company's internal rules, regulations, Charter, as well as the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. At the same time, all personnel have adhered to the provisions of the Law on Enterprises, the Law on Securities, and other applicable legal regulations

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' subcommittees: Không có/None.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm) /Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date (dd/mm/yyyy)	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	02/2026/TDH/ NQ-HĐQT	05/01/2026	NQ HĐQT vv Thông qua chủ trương các Giao dịch/ Hợp đồng giữa Công ty và Người có liên quan trong năm 2026	100%
2	72/2026/TDH/QĐ-H ĐQT	22/01/2026	QĐ HĐQT vv Khen thưởng danh hiệu Nhà Quản Lý Xuất Sắc cấp Tập đoàn	100%

3	73/2026/TDH/QĐ-H ĐQT	22/01/2026	QĐ HĐQT vv Khen thưởng danh hiệu Tập Thể Xuất Sắc cấp Tập đoàn	100%
4	79/2026/TDH/QĐ-H ĐQT	22/01/2026	QĐ HĐQT vv Thông qua chủ trương Thay đổi ĐKKD Công ty TNHH Khai Thác Dịch Vụ ThuDuc House (bổ sung ngành)	100%
5	94/2026/TDH/QĐ-H ĐQT	22/01/2026	QĐ HĐQT vv Thông qua chủ trương tiếp tục gia hạn tạm ngừng hoạt động Công ty TNHH TM-DV Lộc Phúc An (từ 30.3.2026 - 31.3.2027)	100%
6	126/2026/TDH/QĐ- HĐQT	09/02/2026	NQ HĐQT vv Thông qua ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026	100%
7	279/2026/TDH/NQ- HĐQT	01/04/2026	NQ HĐQT vv Thông qua hồ sơ Đại hội đồng cổ đông Thường Niên Năm 2026	100%
8	337/2026/TDH/NQ- HĐQT	16/04/2026	NQ HĐQT vv Thông qua chủ trương Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức góp vốn thành lập Công ty CP BDS Hiệp Bình An	100%
9	467/2026/TDH/NQ- HĐQT	03/06/2026	NQ HĐQT vv Thông qua chủ trương Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC riêng và hợp nhất Năm 2026	100%

III. Ủy ban kiểm toán (Báo cáo 06 Tháng đầu năm)/ *Audit Committee (Six-Month Report):*

1. Thông tin về thành viên Ủy ban kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/ Mr: Vũ Hải Quân	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>	Bổ nhiệm nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025 <i>Appointed for the 2025–2030 term on June 27, 2025</i>	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i> Cử nhân ngoại ngữ/ <i>Bachelor of Foreign Languages</i>
2	Ông/ Mr: Trần Thành Vinh	Thành viên/ <i>Members</i>	Bổ nhiệm nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025 <i>Appointed for the 2025–2030 term on June 27, 2025</i>	Thạc sỹ quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>

2. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán/ *Meeting of Audit Committee: 02*

Stt No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán/Members of Audit Committee	Số buổi họp tham dự/ Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết/ Voting rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/Mr: Vũ Hải Quân	2	100%	100%	
2	Ông/Mr: Trần Thành Vinh	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Audit Committee:

Ủy ban kiểm toán thực hiện việc giám sát và xây dựng hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty; giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty/ *The Audit Committee oversees and establishes the internal control and risk management system; monitors the integrity of the Company's financial reporting; and supervises the Company's internal audit department.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Ủy ban kiểm toán Công ty thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để theo dõi, nắm bắt hoạt động kinh doanh của Công ty/ *The Company's Audit Committee regularly collaborates with the Board of Directors, the Board of Management to monitor and understand the Company's business activities.*

5. Hoạt động khác của Ủy ban kiểm toán (nếu có)/ Other activities of Audit Committee (if any):

Không có/None.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh/Date of birth (dd/mm/yyyy)	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management
01	Bà/Mrs: Trần Thị Liên Tổng Giám Đốc/ General Director	21/10/1975	Cử nhân Kinh tế - Tài chính Kế toán / Bachelor of Economics - Finance and Accounting	Bổ nhiệm nhiệm kỳ 2025- 2030 ngày 27/06/2025/ Appointed for the 2025–2030 tenure on June 27, 2025
02	Bà/Mrs: Nguyễn Lương Thụy Vy – Phó Tổng Giám Đốc / Vice General Director	24/01/1983	Cử nhân kinh tế/ Bachelor of Economics	Bổ nhiệm nhiệm kỳ 2025- 2030 ngày 27/06/2025/ Appointed for the 2025–2030 tenure on June

				27, 2025
--	--	--	--	----------

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

STT No	Họ và tên/Name	Ngày tháng năm sinh/Date of birth (dd/mm/yy)	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/Date of appointment/ dismissal (dd/mm/yyyy)
01	Bà/Ms: Lê Ngọc Minh	09/08/1971	Cử nhân kinh tế / Bachelor of Economics	Bổ nhiệm nhiệm kỳ 2025- 2030 ngày 27/06/2025/ Appointed for the 2025–2030 tenure on June 27, 2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

- Bà Lê Ngọc Xuân – Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Hội đồng Quản Trị đã hoàn thành chương trình đào tạo quản trị Công ty cổ phần đại chúng (Chứng nhận do Trung Tâm Nghiên Cứu Khoa Học và Đào Tạo Chứng Khoán cấp ngày 10/01/2014).

Ms. Le Ngoc Xuan – the Person in charge of Corporate Governance cum Secretary of the Board of Directors – has completed the training program on governance of public joint stock companies (Certificate issued by the Center for Securities Research and Training on January 10, 2014

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

(Phụ lục I đính kèm/ Appendix I attached)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

(Phụ lục III đính kèm/ Appendix III attached)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Không có/ None.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

Không có/ None.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):*

Không có /None.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Không có / None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 Tháng đầu năm) *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Six-Month Report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty /Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company.*

(Phụ lục II đính kèm /Appendix II attached)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu/ Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ/ Percentage</i>	<i>Số cổ phiếu/ Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ /Percentage</i>	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/*Other significant issues*

Nơi nhận/ Recipients:

- Lưu/*Archived*
- HĐQT/BOD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/Sign, full name and seal)



TRẦN THÀNH VINH

THỦ ĐỐC

Phụ lục I
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
/ LIST OF INDIVIDUALS RELATED TO THE COMPANY

Mã chứng khoán/ Stock Code : TDH

Tên/ Name : Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức/ Thuduc Housing Development Corporation

Ngày chốt: 30/06/2026

I/ DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/ List of individuals related to the company

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of the organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số giấy NSH/ No.	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address/ Head office address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/ Reasons (in case of any changes related to Items 13 and 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ Relationship with internal persons
1	3	4	5	8	9	10	11	14	15	16	6
1	Trần Thành Vinh		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board					14/02/2025		Bổ nhiệm mới/ New appointment	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025- 2030 ngày 27/06/2025/ Reappointment for the 2025–2030 term on June 27, 2025
1.01	Nguyễn Tố Như										Vợ/ Wife
1.02	Trần Tuấn Minh										Con trai/ Son
1.03	Trần Lộc										Bố đẻ/ Biological Father
1.04	Trần Thị An										Mẹ đẻ/ Biological Mother (Deceased)
1.05	Nguyễn Bắc Việt										Bố vợ (Đã mất)/ Father-in-law (Deceased)
1.06	Trần Thị Kim										Mẹ vợ (Đã mất)/ Mother-in-law (Deceased)
1.07	Trần Thành Trung										Anh trai/ Brother

2	Trần Thị Liên		TV. HĐQT, Tổng Giám Đốc/ Member of the Board of Directors, General Director				29/11/2024		Bổ nhiệm mới/ New appointment	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025- 2030 ngày 27/06/2025/ Reappointment for the 2025–2030 term on June 27, 2025
2.01	Đỗ Toàn Hường									Chồng/ Husband
2.02	Đỗ Giao Hải									Con dè/ Son
2.03	Đỗ Thị Thu Trang									Con dè/ Daughter
2.04	Trần Ngọc Truy									Bổ dè/ Biological Father
2.05	Bùi Thị Ty									Mẹ dè / Biological Mother
2.06	Trần Ngọc Phụng									Anh trai/ Brother
2.07	Nguyễn Thị Thuý Hằng									Chị dâu/ Sister- in-law
2.08	Trần Thị Xuyên									Mẹ chồng/ Mother-in-law
2.09	Đỗ Thanh Hương									Bổ chồng (Đã mất)/ Father-in-law (Deceased)
2.10	Công ty cổ phần Homevision/ Homevision Joint Stock Company									Tổ chức có liên quan/ Related Organization
3	Vũ Hải Quân		Thành viên HĐQT (độc lập)/ CT UBKT/ Independent Board Member / Chairman of the Supervisory Board				14/02/2025		Bổ nhiệm mới/ New appointment	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025- 2030 ngày 27/06/2025/ Reappointment for the 2025–2030 term on June 27, 2025

3.01	Nguyễn Thu Giang										Vợ/ wife
3.02	Vũ Bảo Lâm										Con/ son
3.03	Vũ Khánh Toàn										Con/ son
3.04	Vũ Văn Lương										Bố đẻ/ Biological Father (Deceased)
3.05	Ngô Thị Mây										Mẹ đẻ/ Mother
3.06	Nguyễn Mạnh Cường										Cha vợ/ Father- in-law
3.07	Bùi Thị Thu Hoàng										Mẹ vợ/ Mother- in-law
3.08	Vũ Anh Thư										Anh trai/ Brother
3.09	Vũ Thị Lan Hương										Chị gái/ Sister
3.10	Nguyễn Thế Huy										Anh rể/ Brother- in-law
3.11	Trần Thị Song Thủy										Chị dâu/ Sister- in-law
3.12	Công ty Cổ phần võ thuật tổng hợp Việt Nam/ Vietnam Mixed Martial Arts Joint Stock Company										Tổ chức có liên quan/ Related Organization
3.13	Công ty cổ phần Tập đoàn Dược phẩm Sư tử Việt Nam/ Vietnam Lion Pharmaceutical Group Joint Stock Company										Tổ chức có liên quan/ Related Organization
3.14	Công ty cổ phần Công Nghệ Dược Phẩm Zillion/ Zillion Pharmaceutical Technology Joint Stock Company										Tổ chức có liên quan/ Related Organization

3.15	Công ty CP Tập Đoàn Công Nghệ Tương Lai/ <i>Future Technology Group Joint Stock Company</i>										Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>
3.16	Công ty cổ phần New DC/ <i>New DC Joint Stock Company</i>										Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>
4	NGUYỄN LƯƠNG THỤY VY		Phó Tổng Giám Đốc/ <i>Vice General Director</i>					12/05/2025		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ <i>Reappointment for the 2025-2030 term on June 27, 2025</i>
.01	Huỳnh Quan Nhựt										Chồng/ <i>Husband</i>
4.02	Huỳnh Hoa Minh										Con rể/ <i>Son</i>
4.03	Huỳnh Hoa Khoa Cát										Con rể/ <i>Daughter</i>
4.04	Huỳnh Hoa Hiếu Lam										Con rể/ <i>Daughter</i>
4.05	Lương Thị Dung										Mẹ đẻ / <i>Mother</i>
4.06	Nguyễn Văn Tính										Bố đẻ/ <i>Father</i>
4.07	Huỳnh Phú Trưởng										Bố chồng/ <i>Father-in-law</i>
4.08	Nguyễn Ngọc Yến										Mẹ chồng/ <i>Mother-in-law</i>
4.09	Nguyễn Lương Dũng										Em trai/ <i>Younger Brother</i>
4.10	Nguyễn Thị Thùy Linh										Em dâu/ <i>Sister-in-law</i>
4.11	Nguyễn Lương Tính										Anh trai/ <i>Brother</i>

4.12	Phạm Văn Anh										Chị dâu/ <i>Sister-in-law</i>
4.13	Công ty Cổ Phần Thực Phẩm ThuDuc House/ <i>ThuDuc House Food Joint Stock Company</i>										Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>
5	Lê Ngọc Xuân		Người phụ trách quản trị Công ty; Người được UQ CBTT; Thư ký HĐQT/ <i>Corporate Governance Officer; Người được Ủy quyền CBTT; Board Secretary</i>					27/05/2024		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ <i>Reappointment for the 2025-2030 term on June 27, 2025</i>
5.01	Dương Thành Minh										Chồng/ <i>Husband</i>
5.02	Dương Ngọc Phương Nghi										Con/ <i>Daughter</i>
5.03	Dương Ngọc Xuân Nghi										Con/ <i>Daughter</i>
5.04	Lê Minh										Cha đẻ/ <i>Biological Father (Deceased)</i>
5.05	Nguyễn Thị Cúc										Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>
5.06	Dương Văn Quý										Bố chồng/ <i>Father-in-law</i>
5.07	Nguyễn Thị Ba										Mẹ chồng/ <i>Mother-in-law</i>
5.08	Lê Ngọc Yến										Chị gái/ <i>Sister</i>
5.09	Lê Ngọc Phượng										Chị gái/ <i>Sister</i>
5.10	Lê Ngọc Bích										Chị gái/ <i>Sister</i>

5.11	Lê Ngọc Nữ										Em gái/ <i>Younger Sister</i>
5.12	Lê Thành Tâm										Em trai/ <i>Younger Brother</i>
5.13	Lê Thành Phúc										Em trai/ <i>Younger Brother</i>
5.14	Võ Hoàng Hà										Anh rể/ <i>Brother-in-law</i>
5.15	Bùi Công Thị										Anh rể/ <i>Brother-in-law</i>
5.16	Nguyễn Hải Đăng										Em rể/ <i>Brother-in-law</i>
5.17	Nguyễn Thị Ánh Hồng										Em dâu/ <i>Sister-in-law</i>
5.18	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Lộc Phúc An										Công ty con của tổ chức niêm yết/ <i>Subsidiary of the Listed Company</i>
6	LÊ NGỌC MINH		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>					06/09/2024		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ <i>Reappointment for the 2025-2030 term on June 27, 2025</i>
6.01	Trần Lại Tâm An										Chồng/ <i>Husband</i>
6.02	Trần Kiến Quốc										Con rể/ <i>Son</i>
6.03	Trần Chấn Quốc										Con rể/ <i>Son</i>
6.04	Lê Văn Ánh										Bố đẻ/ <i>Father</i>

6.05	Lê Thị Ngọc Yến										Mẹ đẻ / Mother
6.06	Trần Văn Tâm										Bố chồng/ Father-in-law
6.07	Lại Bạch Liên										Mẹ chồng/ Mother-in-law
6.08	Lê Song Ngọc										Em trai/ Younger Brother
6.09	Lê Ngọc Hân										Em gái/ Younger Sister
6.10	Đoàn Văn Đông										Em rể/ Brother- in-law
6.11	Công ty Cổ Phần Chứng Số An Toàn/ Safe Digital Authentication Joint Stock Company										Tổ chức có liên quan/ Related Organization
6.12	Công ty Cổ Phần Thực Phẩm ThuDuc House/ ThuDuc House Food Joint Stock Company										Tổ chức có liên quan/ Related Organization
7	ĐẶNG QUỐC THÁI		Trưởng ban kiểm toán nội bộ/ Head of Internal Audit					19/05/2025		Bổ nhiệm mới/ New appointment	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025- 2030 ngày 27/06/2025/ Reappointment for the 2025–2030 term on June 27, 2025
7.01	Đặng Văn Mun										Cha đẻ/ Father
7.02	Lê Thị Thanh Hương										Mẹ đẻ / Mother
7.03	Đặng Thị Kim Quyên										Em gái/ Daughter
VII. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/ Related Person of the Company											

1	Công ty TNHH Phát triển TMDV Thủ Đức/ <i>Thu Duc Trading and Services Development Co., Ltd.</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary Company</i>	0304029762	23/09/2005	Sở KHĐT Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	04 Đường số 4, Khu phố 5, Phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM, Việt Nam/ <i>04 Street No. 4, Quarter 5, Tam Binh Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	23/09/2005			
1.01	Trần Sơn							14/04/2025			Đại diện pháp luật/ <i>Legal Representative</i>
2	Công ty TNHH TMDV Lộc Phúc An/ <i>Loc Phuc An Trading and Service Company Limited</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary Company</i>	0312561784	25/03/2022	Sở KHĐT Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	Số 82-84 Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM/ <i>No. 82-84 Calmette Street, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	23/10/2013			
2.01	Lê Ngọc Xuân							03/03/2025			Đại diện pháp luật/ <i>Legal Representative</i>
3	Công ty TNHH Khai thác Dịch vụ ThuDuc House/ <i>ThuDuc House Service Exploitation Company Limited</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary Company</i>	0317286647	12/05/2022	Sở KHĐT Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	Tầng 8 - Tòa nhà Cantavil Premier, số 1 Song Hành - P. Bình Trưng, TP.HCM/ <i>8th Floor, Cantavil Premier Building, No. 1 Song Hanh Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	12/05/2022			
3.01	Vũ Văn Quân							28/02/2025			Đại diện pháp luật/ <i>Legal Representative</i>
4	Công ty Cổ Phần Phân Phối ThuDuc House/ <i>ThuDuc House Distribution Joint Stock Company</i>		Công ty liên quan/ <i>Related company</i>	0318938101	06/05/2025	Sở KHĐT Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	57 Song Hành, KP5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>57 Song Hanh Street, Quarter 5, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/08/2025			
4.01	Nguyễn Trần Khánh Vân							07/08/2025			Đại diện pháp luật/ <i>Legal Representative</i>

5	Công Đoàn Cơ Sở Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức / Grassroots Trade Union of Thuduc Housing Development Corporation		Tổ chức chính trị/ political organization	32/QĐTL	28/10/1994	LĐLĐ Thủ Đức	57 Song Hành, KP 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh/ 57 Song Hanh Street, Quarter 5, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	28/10/1994			
---	---	--	---	---------	------------	--------------	--	------------	--	--	--

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 07 năm 2026
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ REPRESENTATIVE OF THE ORGANIZATION
 Người được ủy quyền CBTT/ Authorized Disclosure Officer



Phụ lục II
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ
LIST OF INSIDERS AND THEIR RELATED PERSONS AND ORGANIZATIONS

Mã chứng khoán/ Stock Code : TDH

Tên/ Name : Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức/ Thuduc Housing Development Corporation

Ngày chốt: 30/06/2026

STT No.	Mã chứng khoán/ Stock Code	Họ và Tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ Chiếu/ ĐKKD)/ Type of Identification Document (Citizen ID, Passport/Busine ss Registration Certificate	Số giấy NSH/ No.	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of Shares Held at Period-End	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Shareholding Ratio at Period-End	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đem mục 13 và mục 14)/ Reasons (in case of any changes related to Items 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có Giấy NSH và các ghi chú khác)/ Note (on lack of ID Documents and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	TDH	Trần Thành Vinh		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board		CCCD/ Citizen ID			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Management of Social Order				14/02/2025		Bổ nhiệm mới/ New appointm ent	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ Reappointm ent for the 2025-2030 term on June 27, 2025
1.01	TDH	Nguyễn Tô Như			Vợ/ Wife	CCCD/ Citizen ID										
1.02	TDH	Trần Tuấn Minh			Con trai/ Son	CCCD/ Citizen ID										
1.03	TDH	Trần Lộc			Bố đẻ/ Biological Father	CCCD/ Citizen ID										
1.04	TDH	Trần Thị An			Mẹ đẻ/ Biological Mother (Deceased)	CCCD/ Citizen ID										Đã mất/ deceased
1.05	TDH	Nguyễn Bắc Việt			Bố vợ (Đã mất)/ Father-in- law (Deceased)											Đã mất/ deceased

1.06	TDH	Trần Thị Kim			Mẹ vợ (Đã mất)/ Mother-in-law (Deceased)											Đã mất/ deceased
1.07	TDH	Trần Thành Trung			Anh trai/ Brother	Hộ Chiếu/ Passport										
2	TDH	Trần Thị Liên		TV. HĐQT, Tổng Giám Đốc/ Member of the Board of Directors, General Director		CCCD/ Citizen ID			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Management of Social Order hoặc	6.300	0,006%	29/11/2024		Bổ nhiệm mới/ New appointment	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ Reappointment for the 2025-2030 term on June 27, 2025	
2.01	TDH	Đỗ Toàn Hường			Chồng/ Husband	CCCD/ Citizen ID										
2.02	TDH	Đỗ Giao Hải			Con đẻ/ Son	CCCD/ Citizen ID										
2.03	TDH	Đỗ Thị Thu Trang			Con đẻ/ Daughter	CCCD/ Citizen ID										
2.04	TDH	Trần Ngọc Truy			Bố đẻ/ Biological Father	CCCD/ Citizen ID										
2.05	TDH	Bùi Thị Ty			Mẹ đẻ / Biological Mother	CCCD/ Citizen ID										
2.06	TDH	Trần Ngọc Phụng			Anh trai/ Brother	CCCD/ Citizen ID										
2.07	TDH	Nguyễn Thị Thuý Hằng			Chị dâu/ Sister-in-law	CCCD/ Citizen ID										
2.08	TDH	Trần Thị Xuyên			Mẹ chồng/ Mother-in-law	CCCD/ Citizen ID										
2.09	TDH	Đỗ Thanh Hương			Bố chồng (Đã mất)/ Father-in-law (Deceased)											Đã mất/ deceased

2.10	TDH	Công ty cổ phần Homevision/ Homevision Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ Related Organizatio n	ĐKKD/ Business Registration Certificate			Sở Tài Chính Hà Nội/ Hà Nội City Department of Finance							Giám Đốc/ Director
3	TDH	Vũ Hải Quân		Thành viên HĐQT (độc lập)/ CT UBKT/ Independent Board Member / Chairman of the Supervisory Board		CCCD/ Citizen ID			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Management of Social Order		460.200	0,41%	14/02/2025		Bổ nhiệm mới/ New appointm ent	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ Reappointm ent for the 2025-2030 term on June 27, 2025
3.01	TDH	Nguyễn Thu Giang			Vợ/ wife	CCCD/ Citizen ID										
3.02	TDH	Vũ Bảo Lâm			Con/ son	CCCD/ Citizen ID										
3.03	TDH	Vũ Khánh Toàn			Con/ son	CCCD/ Citizen ID										
3.04	TDH	Vũ Văn Lương			Bố đẻ/ Biological Father (Deceased)	CCCD/ Citizen ID										Đã mất/ deceased
3.05	TDH	Ngô Thị Mây			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD/ Citizen ID										
3.06	TDH	Nguyễn Mạnh Cường			Cha vợ/ Father-in- law	CCCD/ Citizen ID										
3.07	TDH	Bùi Thị Thu Hoàng			Mẹ vợ/ Mother-in- law	CCCD/ Citizen ID										
3.08	TDH	Vũ Anh Thư			Anh trai/ Brother	CCCD/ Citizen ID										
3.09	TDH	Vũ Thị Lan Hương			Chị gái/ Sister	CCCD/ Citizen ID										
3.10	TDH	Nguyễn Thế Huy			Anh rể/ Brother-in- law	CCCD/ Citizen ID										
3.11	TDH	Trần Thị Song Thúy			Chị dâu/ Sister-in-law	CCCD/ Citizen ID										

3.12	TDH	Công ty Cổ phần võ thuật tổng hợp Việt Nam/ <i>Vietnam Mixed Martial Arts Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>	ĐKKD/ <i>Business Registration Certificate</i>		Sở Tài Chính Hà Nội/ <i>Hà Noi City Department of Finance</i>							Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board ; Giám Đốc/ Director</i>
3.13	TDH	Công ty cổ phần Tập đoàn Dược phẩm Sư tử Việt Nam/ <i>Vietnam Lion Pharmaceutical Group Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>	ĐKKD/ <i>Business Registration Certificate</i>		Sở Tài Chính Hà Nội/ <i>Hà Noi City Department of Finance</i>							Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board ; Giám Đốc/ Director</i>
3.14	TDH	Công ty cổ phần Công Nghệ Dược Phẩm Zillion/ <i>Zillion Pharmaceutical Technology Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>	ĐKKD/ <i>Business Registration Certificate</i>		Sở Tài Chính Hà Nội/ <i>Hà Noi City Department of Finance</i>							TV.HĐQT/ <i>Board Member</i>
3.15	TDH	Công ty CP Tập Đoàn Công Nghệ Tương Lai/ <i>Future Technology Group Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>	ĐKKD/ <i>Business Registration Certificate</i>		Sở Tài Chính Hà Nội/ <i>Hà Noi City Department of Finance</i>							Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board</i>
3.16	TDH	Công ty cổ phần New DC/ <i>New DC Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>	ĐKKD		Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Finance</i>							Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board</i>
4	TDH	NGUYỄN LƯƠNG THỤY VY		Phó Tổng Giám Đốc/ <i>Vice General Director</i>		CCCD/ <i>Citizen ID</i>		Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ <i>Department of Administrative Management of Social Order</i>				12/05/2025		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ <i>Reappointment for the 2025-2030 term on June 27, 2025</i>
4.01	TDH	Huỳnh Quan Nhựt			Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>									
4.02	TDH	Huỳnh Hoa Minh			Con đẻ/ <i>Son</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>									
4.03	TDH	Huỳnh Hoa Khoa Cát			Con đẻ/ <i>Daughter</i>	Định danh cá nhân/ <i>Personal Identification Number (PIN)</i>									

4.04	TDH	Huỳnh Hoa Hiếu Lam			Con rể/ Daughter	Định danh cá nhân/ Personal Identification Number (PIN)										
4.05	TDH	Lương Thị Dung			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD/ Citizen ID										
4.06	TDH	Nguyễn Văn Tinh			Bố đẻ/ Father	CCCD/ Citizen ID										
4.07	TDH	Huỳnh Phú Trưởng			Bố chồng/ Father-in-law	CCCD/ Citizen ID										
4.08	TDH	Nguyễn Ngọc Yến			Mẹ chồng/ Mother-in-law	CCCD/ Citizen ID										
4.09	TDH	Nguyễn Lương Dũng			Em trai/ Younger Brother	CCCD/ Citizen ID										
4.10	TDH	Nguyễn Thị Thùy Linh			Em dâu/ Sister-in-law	CCCD/ Citizen ID										
4.11	TDH	Nguyễn Lương Tính			Anh trai/ Brother	CCCD/ Citizen ID										
4.12	TDH	Phạm Văn Anh			Chị dâu/ Sister-in-law	CCCD/ Citizen ID										
4.13	TDH	Công ty Cổ Phần Thực Phẩm ThuDuc House/ ThuDuc House Food Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ Related Organization	ĐKKD/ Business Registration Certificate			Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Department of Finance							Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors
5	TDH	Lê Ngọc Xuân		Người phụ trách quản trị Công ty; Người được UQ CBTT; Thư ký HĐQT/ Corporate Governance Officer; Người được Ủy quyền CBTT; Board Secretary		CCCD/ Citizen ID			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Management of Social Order		1.559.300	1,38%	27/05/2024		Bổ nhiệm mới/ New appointment	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ Reappointment for the 2025-2030 term on June 27, 2025
5.01	TDH	Dương Thành Minh			Chồng/ Husband	CCCD/ Citizen ID										
5.02	TDH	Dương Ngọc Phương Nghi			Con/ Daughter	CCCD/ Citizen ID										

5.03	TDH	Dương Ngọc Xuân Nghi			Con/ Daughter	CCCD/ Citizen ID										
5.04	TDH	Lê Minh			Cha đẻ/ Biological Father (Deceased)											Đã mất/ deceased
5.05	TDH	Nguyễn Thị Cúc			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD/ Citizen ID										
5.06	TDH	Dương Văn Quý			Bố chồng/ Father-in- law	CCCD/ Citizen ID										
5.07	TDH	Nguyễn Thị Ba			Mẹ chồng/ Mother-in- law	CCCD/ Citizen ID										
5.08	TDH	Lê Ngọc Yến			Chị gái/ Sister	CCCD/ Citizen ID										
5.09	TDH	Lê Ngọc Phương			Chị gái/ Sister	Hộ Chiếu/ Passport										
5.10	TDH	Lê Ngọc Bích			Chị gái/ Sister	CCCD/ Citizen ID										
5.11	TDH	Lê Ngọc Nữ			Em gái/ Younger Sister	CCCD/ Citizen ID										
5.12	TDH	Lê Thành Tâm			Em trai/ Younger Brother	CCCD/ Citizen ID										
5.13	TDH	Lê Thành Phúc			Em trai/ Younger Brother	CCCD/ Citizen ID										
5.14	TDH	Võ Hoàng Hà			Anh rể/ Brother-in- law	Hộ Chiếu/ Passport										
5.15	TDH	Bùi Công Thị			Anh rể/ Brother-in- law	CCCD/ Citizen ID										
5.16	TDH	Nguyễn Hải Đăng			Em rể/ Brother-in- law	CCCD/ Citizen ID										
5.17	TDH	Nguyễn Thị Ánh Hồng			Em dâu/ Sister-in-law	CCCD/ Citizen ID										

5.18	TDH	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Lộc Phúc An/ <i>Loc Phuc An Trading and Services Company Limited</i>			Công ty con của tổ chức niêm yết/ <i>Subsidiary of the Listed Company</i>	ĐKKD/ <i>Business Registration Certificate</i>			Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Finance</i>							
6	TDH	LÊ NGỌC MINH		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>		CCCD/ <i>Citizen ID</i>			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ <i>Department of Administrative Management of Social Order</i>			06/09/2024		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointm ent</i>	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ <i>Reappointm ent for the 2025-2030 term on June 27, 2025</i>	
6.01	TDH	Trần Lại Tâm An			Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.02	TDH	Trần Kiến Quốc			Con đẻ/ Son	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.03	TDH	Trần Chấn Quốc			Con đẻ/ Son	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.04	TDH	Lê Văn Ánh			Bố đẻ/ <i>Father</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.05	TDH	Lê Thị Ngọc Yến			Mẹ đẻ / <i>Mother</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.06	TDH	Trần Văn Tâm			Bố chồng/ <i>Father-in-law</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.07	TDH	Lại Bạch Liên			Mẹ chồng/ <i>Mother-in-law</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.08	TDH	Lê Song Ngọc			Em trai/ <i>Younger Brother</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.09	TDH	Lê Ngọc Hân			Em gái/ <i>Younger Sister</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.10	TDH	Đoàn Văn Đông			Em rể/ <i>Brother-in-law</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>										
6.11	TDH	Công ty Cổ Phần Chứng Số An Toàn/ <i>Safe Digital Authentication Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>	ĐKKD/ <i>Business Registration Certificate</i>			Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Finance</i>							Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>

6.12	TDH	Công ty Cổ Phần Thực Phẩm ThuDuc House/ <i>ThuDuc House Food Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>Related Organization</i>	ĐKKD/ <i>Business Registration Certificate</i>			Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh City Department of Finance</i>						Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>
7	TDH	ĐẶNG QUỐC THÁI	105C944259 075C013355	Trưởng ban kiểm toán nội bộ/ <i>Head of Internal Audit</i>		CCCD/ <i>Citizen ID</i>			Bộ Công An/ <i>Ministry of Public Security</i>			19/05/2025		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ 2025-2030 ngày 27/06/2025/ <i>Reappointment for the 2025-2030 term on June 27, 2025</i>
7.01	TDH	Đặng Văn Mun			Cha đẻ/ <i>Father</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>									
7.02	TDH	Lê Thị Thanh Hương			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>									
7.03	TDH	Đặng Thị Kim Quyên			Em gái/ <i>Daughter</i>	CCCD/ <i>Citizen ID</i>									
8	TDH	Công Đoàn Cơ Sở Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức/ <i>The Grassroots Trade Union of Thu Duc Housing Development Corporation</i>			Tổ chức chính trị/ <i>political organization</i>		32/QĐTL	28/10/1994	LĐLĐ Thủ Đức/ <i>Thu Duc District Labor Federation</i>	57 Song Hành, KP 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>57 Song Hanh Street, Quarter 5, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City</i>		28/10/1994		Thành lập/ <i>set up</i>	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 07 năm 2026
 ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ REPRESENTATIVE OF THE ORGANIZATION
 Người được Ủy quyền CBTT/ Authorized Disclosure Officer



Thị trấn Thủ Đức

Phụ lục III

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ,
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ NSH No. * date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)/ Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú/ Note
1	Công ty TNHH Phát triển TMDV Thủ Đức/ Thu Duc Trading and Services Development Co., Ltd.	Công ty con/ Subsidiary company	0304029762 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 23/09/2005/ issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City on September 23, 2005	Số 4, Đường số 4, KP 5, P. Tam Bình, TP. HCM/ No. 4, Street No. 4, Quarter 5, Tam Bình Ward, Ho Chi Minh City	2026	Nghị quyết HĐQT số 02/2026/TDH/NQ-HĐQT ngày 05/01/2026/ Board Resolution No. 02/2026/TDH/NQ-HĐQT dated January 5, 2026	50.000.000	Hoàn trả tiền đặt cọc / Refund of the deposit
					2026	nt	1.345.986	Chi thay tiền sử dụng đất/ Payment made on behalf of another party for land use fees
					2026	nt	1.345.986	Thu lại tiền sử dụng đất/ Collection of reimbursed land use fees



2	Công ty TNHH Khai thác Dịch vụ ThuDuc House/ <i>ThuDuc House Service Exploitation Company Limited</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary company</i>	0317286647 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 12/05/2022/ issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City on May 12, 2022	57 Song Hành, Khu phố 5, P. Bình Trưng, Tp.HCM/ 57 Song Hanh Street, Quarter 5, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	2026	Nghị quyết HĐQT số 02/2026/TĐH/NQ-HĐQT ngày 05/01/2026/ Board Resolution No. 02/2026/TĐH/NQ-HĐQT dated January 5, 2026	1.363.636.362	Tiền thuê 384-Võ Văn Ngân - HĐ 957B/HĐTMB-2022/ <i>Rental Payment for 384 Vo Van Ngan – Lease Agreement No. 957B/HĐTMB-2022</i>
					2026	nt	4.311.910.494	Thu từ phân chia doanh thu HD HTKD số 649/HĐ-HTKD ngày 01/06/2022/ <i>Revenue Received from the Revenue Sharing under Business Cooperation Agreement No. 649/HĐ-HTKD dated June 1, 2022</i>
					2026	nt	3.656.902.525	Phân chia doanh thu theo hợp đồng 649/HĐ-HTKD ngày 01/06/2022 & PL01&02&03/ <i>Revenue Sharing under Business Cooperation Agreement No. 649/HĐ-HTKD dated June 1, 2022 and Appendices No. 01, 02 and 03</i>
					2026	nt	94.200.000	Doanh thu HTKD kho lạnh Tam Bình - HĐ 776A/HĐ-HTKD/2022/ <i>Revenue from the Tam Binh Cold Storage Business Cooperation – Business Cooperation Agreement No. 776A/HĐ-HTKD/2022</i>
					2026	nt	1.554.545.454	Doanh thu HTKD khu 2.408 m ² - HĐ 957/HĐ-HTKD/2022/ <i>Revenue from the Business Cooperation for the 2,408 m² Area – Business Cooperation Agreement No. 957/HĐ-HTKD/2022</i>
					2026	nt	698.181.816	Doanh thu HTKD khu 2.685 m ² - HĐ 957A/HĐ-HTKD/2022/ <i>Revenue from the Business Cooperation for the 2,685 m² Area – Business Cooperation Agreement No. 957A/HĐ-HTKD/2022</i>

					2026	nt	720.000.000	Doanh thu cho thuê văn phòng theo hợp đồng số 129/2025/HĐTN-TDH-TDHS ngày 17/02/2025/ <i>Office Rental Revenue under Lease Agreement No. 129/2025/HĐTN-TDH-TDHS dated February 17, 2025</i>
					2026	nt	2.581.061.366	Thanh toán phí xây lắp/ <i>Payment of Construction and Installation Costs</i>
					2026	nt	2.389.871.635	Chi phí xây lắp/ <i>Construction and Installation Costs</i>
3	Công ty Cổ Phần Phân Phối ThuDuc House/ <i>ThuDuc House Distribution Joint Stock Company</i>	Công ty liên quan/ <i>Related company</i>	0318938101 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 06/05/2025/ <i>issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City on May 12, 2022</i>	57 Song Hành, Khu phố 5, P. Bình Trưng, Tp.HCM/ <i>57 Song Hanh Street, Quarter 5, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City</i>	2026	Nghị quyết HĐQT số 02/2026/TDH/NQ-HĐQT ngày 05/01/2026/ <i>Board Resolution No. 02/2026/TDH/NQ-HĐQT dated January 5, 2026</i>	14.000.000.000	Cho vay/ <i>Loan</i>
					2026	nt	566.863.106	Lãi vay/ <i>Interest Income</i>
					2026	nt	16.800.000.000	Thu hồi cho vay/ <i>Loan Repayment</i>
					2026	nt	371.246.669	Nhận tiền lãi vay/ <i>Receipt of Loan Interest</i>
4	Nguyễn Lương Thụy Vy	Phó Tổng Giám Đốc/ <i>Vice General Director</i>			2026	Nghị quyết HĐQT số 02/2026/TDH/NQ-HĐQT ngày 05/01/2026/ <i>Board Resolution No. 02/2026/TDH/NQ-HĐQT dated January 5, 2026</i>	160.000.000	Hoàn tạm ứng/ <i>Settlement of Advance</i>

					2026	nt	4.087.300.000	Tạm ứng/ <i>Advance</i>
--	--	--	--	--	------	----	---------------	-------------------------

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 07 năm 2026
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ REPRESENTATIVE OF THE ORGANIZATION
Người được Ủy quyền CBTT/ *Authorized Disclosure Officer*



Phụ lục IV

GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT

/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

STT/ No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY/ <i>Posittion at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ/ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát/ <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch/ <i>Time of transactio n</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 07 năm 2026
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ REPRESENTATIVE OF THE ORGANIZATION
Người được ủy quyền CBTT/ Authorized Disclosure Officer


 Lê Ngọc Xuân